



Hậu Giang, ngày 30 tháng 7 năm 2021.

Số: 05 /BC-HĐQT

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC – CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ HẬU GIANG (HAWASUCO).**

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 263, đường Trần Hưng Đạo, Phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Điện thoại: 0293. 3876 357. Fax: 0293. 3876 357.

- Email: capnuochaugiang@yahoo.com.

- Vốn điều lệ: 248.782.910.000 đồng (Hai trăm bốn mươi tám tỷ bảy trăm tám mươi hai triệu chín trăm mười ngàn đồng).

- Mã chứng khoán: HGW.

- Sàn giao dịch: Upcom.

- Mô hình hoạt động Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.

- Việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang thực hiện.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

**1. Các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông:**

Trong 6 tháng đầu năm 2021, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần CTN-CTĐT Hậu Giang đã tổ chức 01 phiên họp thường niên, cụ thể như sau:

- Địa điểm tổ chức: Trụ sở chính của Công ty, Số 263, đường Trần Hưng Đạo, Phường V, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Thời gian họp: 01 buổi, ngày 09/4/2021.
- Số cổ đông tham dự: 43 cổ đông.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và ủy quyền biểu quyết dự họp: 24.570.391 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,76% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:**

Stt	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung
1	02/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Thông qua các báo cáo tại ĐHĐCĐ thường niên 2021.
2	03/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty năm 2021.
3	04/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Thông qua việc sửa đổi bổ sung Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty năm 2021.
4	05/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Thông qua Quy chế Hoạt động của HĐQT Công ty (sửa đổi, bổ sung năm 2021).
5	06/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Thông qua Quy chế Hoạt động của BKS Công ty (sửa đổi, bổ sung năm 2021).
6	07/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.
7	08/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020.
8	09/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Phê duyệt phương án SXKD, kế hoạch tài chính và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2021.
9	10/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Phê duyệt mức chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty thực hiện năm 2020 và kế hoạch dự toán chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2021.
10	11/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

**II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:**



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Huỳnh Thông Minh	Chủ tịch	10/6/2020	
02	Ông Dương Văn Thọ	Phó Chủ tịch	10/6/2020	
03	Ông Bùi Trọng Lực	Thành viên	10/6/2020	
04	Ông Quách Minh Hiền	Thành viên	10/6/2020	
05	Ông Vũ Minh Đức	Thành viên	10/6/2020	
06	Ông Cao Thế Khải	Thành viên không điều hành	10/6/2020	
07	Ông Huỳnh Trung Tín	Thành viên không điều hành	10/6/2020	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Huỳnh Thông Minh	10/10	100%	
02	Ông Dương Văn Thọ	10/10	100%	
03	Ông Bùi Trọng Lực	10/10	100%	
04	Ông Quách Minh Hiền	10/10	100%	
05	Ông Vũ Minh Đức	10/10	100%	
06	Ông Cao Thế Khải	10/10	100%	
07	Ông Huỳnh Trung Tín	10/10	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

HĐQT Công ty đã thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2021.

### 3.1. Phương pháp kiểm tra, giám sát

- Thông qua các cuộc họp HĐQT hàng quý hoặc đột xuất khi có yêu cầu, HĐQT đã trao đổi trực tiếp về các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu đã được HĐQT phê duyệt. Qua đó, Ban Tổng Giám đốc báo cáo các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và thảo luận, bàn bạc trực tiếp với HĐQT để đề ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra.

- HĐQT kết hợp với Ban kiểm soát để kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh

doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với Ban TGD nhằm thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp, hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đề ra.

- Sau mỗi cuộc họp, HĐQT ban hành nghị quyết để thông qua các kế hoạch, nhiệm vụ và các vấn đề khác có liên quan đã được HĐQT thống nhất thông qua để Ban Tổng Giám đốc căn cứ triển khai điều hành tốt, đạt hiệu quả cao.

### 3.2. Kết quả giám sát

- Trong 06 tháng đầu năm 2021, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã thể hiện rõ tinh thần đoàn kết và trách nhiệm cao trong công việc, không ngừng tìm tòi, áp dụng những giải pháp mới, hiệu quả trong công tác điều hành đơn vị. Nhờ đó, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tiếp tục phát triển tốt, thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra.

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ; chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý, điều hành hoạt động Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động; cung cấp đầy đủ các thông tin, báo cáo theo yêu cầu của Ban kiểm soát để Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Kết quả về doanh thu và lợi nhuận:

TT	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết 2021	Thực hiện 6 tháng đầu năm 2021	Đạt % so với NQ
<b>I</b>	<b>Kết quả kinh doanh</b>				
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	230,649	111,935	48,53
2	Tổng chi phí	Tỷ đồng	212,370	100,430	47,29
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,279	11,505	62,94
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	3,656	2,329	63,70
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,623	9,176	62,75
<b>II</b>	<b>Tỷ suất sinh lời</b>				
1	Tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu				
	- Tỷ suất LNTT/DT	%	7,93	10,28	129,69
	- Tỷ suất LNST/DT	%	6,34	8,20	129,3
2	Tỷ suất lợi nhuận trên tổng TS				
	-Tỷ suất LNTT/tổng tài sản	%	3,96	2,48	62,69
	-Tỷ suất LNST/tổng tài sản	%	3,17	1,98	62,50
3	Tỷ suất LNST/vốn điều lệ	%	5,88	3,69	62,75
4	Tỷ suất cổ tức/vốn cổ phần	%	2,31	1,45	62,77



III	Nộp ngân sách nhà nước (đã nộp)	Tỷ đồng	19,474	11,875	60,98
-----	---------------------------------	---------	--------	--------	-------

\* **Ghi chú:** - Tổng tài sản đầu năm 2021: 461,654 tỷ đồng.  
 - Tổng tài sản 6 tháng đầu năm 2021: 463,523 tỷ đồng.  
 - Số tiền đã nộp NSNN bao gồm cả phí bảo vệ môi trường, cổ tức của cổ đông nhà nước...

Tài sản dài hạn cuối kỳ tăng 13,927 tỷ đồng (chủ yếu tăng tài sản cố định, xây dựng cơ bản dở dang...), tài sản ngắn hạn giảm 12,058 tỷ đồng (chủ yếu giảm các khoản phải thu ngắn hạn...) nên làm cho tổng tài sản cuối kỳ của Công ty tăng 1,869 tỷ đồng.

Nhìn chung, trong 06 tháng đầu năm 2021, Tổng Giám đốc và Ban điều hành Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động SXKD về các chỉ tiêu: Lợi nhuận trước thuế, lợi nhuận sau thuế, tỷ suất sinh lời tăng cao và vượt so với kế hoạch Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra. Do đó, cần tiếp tục duy trì và phát huy hơn trong năm những năm tiếp theo.

Muốn vậy, Ban Tổng Giám đốc Công ty cần lưu ý tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện các thể chế theo mô hình hoạt động cổ phần. Xác định vấn đề con người, nhân sự là trung tâm, là nhân tố chính quan trọng nhất trong thành công của doanh nghiệp để từ đó có kế hoạch củng cố bộ máy tổ chức, sắp xếp nhân sự phù hợp để đảm bảo hoạt động đạt hiệu quả cao và phát triển bền vững.

#### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Công ty không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

#### 5. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

##### 5.1. Các quyết định của HĐQT ban hành:

Stt	Số, ký hiệu Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	05/QĐ-HĐQT	12/4/2021	V/v ban hành Điều lệ Công ty (sửa đổi, bổ sung năm 2021).	100%
2	06/QĐ-HĐQT	12/4/2021	V/v ban hành Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty.	100%
3	07/QĐ-HĐQT	12/4/2021	V/v ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.	100%
4	08/QĐ-HĐQT	12/4/2021	V/v ban hành Quy chế công bố thông tin Công ty.	100%
5	09/QĐ-HĐQT	12/4/2021	V/v ban hành Quy chế Tuyển dụng đào tạo và quản lý nhân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2021).	100%

6	10/QĐ-HĐQT	12/4/2021	V/v ban hành Quy chế Trả lương thù lao tiền thưởng Người quản lý và Ban Kiểm soát Công ty (sửa đổi, bổ sung năm 2021).	100%
7	11/QĐ-HĐQT	12/4/2021	V/v ban hành Quy chế Trả lương Người lao động Công ty (sửa đổi, bổ sung năm 2021).	100%

### 5.2. Các nghị quyết của HĐQT ban hành:

Stt	Số, ký hiệu Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	28/01/2021	Thông nhất thời gian dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.	100%
2	12/NQ-HĐQT	12/4/2021	Thông qua các quy chế của Công ty.	100%
3	13/NQ-HĐQT	12/4/2021	V/v phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2020.	100%
4	14/NQ-HĐQT	19/4/2021	V/v vay vốn và ủy quyền ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh Hậu Giang.	100%
5	15/NQ-HĐQT	10/5/2021	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính năm 2021.	100%
6	16/NQ-HĐQT	24/5/2021	V/v vay vốn và ủy quyền ký các văn bản giao dịch với Ngân hàng Agribank Hậu Giang.	100%
7	17/NQ-HĐQT	28/5/2021	V/v thống nhất chủ trương kêu gọi đầu tư xây dựng mới nhà máy nước mặt phục vụ cấp nước cho khu vực Cái Tắc và địa bàn lân cận bằng hình thức xã hội hóa.	100%
8	18/NQ-HĐQT	09/7/2021	V/v thống nhất chủ trương đầu tư góp vốn bổ sung cho Công ty Cửu Long.	100%
9	19/NQ-HĐQT	09/7/2021	V/v bổ nhiệm lại chức vụ Tổng Giám đốc Công ty đối với ông Bùi Trọng Lực.	100%

### III. BAN KIỂM SOÁT:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Lý Thanh Quang	Trưởng ban	15/9/2019	Cử nhân kế toán
2	Bà La Thụy Phiêng	Thành viên	16/7/2016	Cử nhân kinh tế
3	Bà Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên	10/6/2020	Cử nhân kinh tế



## 2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết
1	Ông Lý Thanh Quang	Trưởng ban	02/02	100%	100%
2	Bà La Thụy Phiêng	Thành viên	02/02	100%	100%
3	Bà Bùi Thị Thu Oanh	Thành viên	02/02	100%	100%

Nội dung chủ yếu của các phiên họp Ban kiểm soát bao gồm: Họp định kỳ Ban kiểm soát, thẩm định báo cáo tài chính của Công ty, đánh giá hiệu quả quản lý, hoạt động của HĐQT, Ban TGD và tình hình SXKD của Công ty thông qua báo cáo tài chính và báo cáo định kỳ của Ban TGD Công ty.

## 3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty. Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban TGD và hoạt động SXKD của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp HĐQT, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính hàng quý, năm của Công ty.

Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban TGD Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty. Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT thông qua việc được cung cấp đầy đủ các thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh trong các cuộc họp HĐQT. HĐQT cũng ghi nhận những ý kiến đóng góp của Ban kiểm soát nhằm đưa ra các quyết định tối ưu về lợi ích cho Công ty, nhưng vẫn phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình giám sát việc thực hiện hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát đã được Ban TGD và các cán bộ quản lý cung cấp kịp thời các thông tin theo yêu cầu, tạo mọi điều kiện để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

## 5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.

#### IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Huỳnh Thông Minh - Chủ tịch HĐQT	01/5/1978	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	Ngày bổ nhiệm: 10/6/2020
2	Ông Dương Văn Thọ - Phó Chủ tịch HĐQT	10/10/1951	Quản lý kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 10/6/2020
3	Ông Bùi Trọng Lực - Tổng Giám đốc	19/10/1975	Kỹ sư Xây dựng cầu đường, Kỹ sư Cấp thoát nước	Ngày bổ nhiệm: 20/7/2016
4	Ông Quách Minh Hiền - Phó Tổng Giám đốc	28/5/1971	Kỹ sư Cấp thoát nước	Ngày bổ nhiệm: 20/7/2016
5	Ông Lê Hoàng Thâm - Phó Tổng Giám đốc	12/9/1961	Cử nhân kinh tế	Ngày bổ nhiệm: 20/7/2016
6	Ông Vũ Minh Đức - Phó Tổng Giám đốc	03/11/1979	Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện	Ngày bổ nhiệm: 12/11/2019

#### V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Trần Hồng Đăng	05/01/1964	Cử nhân Kế toán doanh nghiệp	Ngày bổ nhiệm: 20/9/2018

#### VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không.

#### VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: (đính kèm Phụ lục số 1).

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Trong 06 tháng năm 2021, Công ty không nhận được bất kỳ thông báo nào từ các thành viên này về việc phát sinh các giao dịch.



3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Trong 06 tháng năm 2021, Công ty không nhận được bất kỳ thông báo nào từ các thành viên này về việc phát sinh các giao dịch.

**4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không.

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không.

**VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (đính kèm Phụ lục số 2).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: Không.

**IX. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC CẦN LƯU Ý: Không.**

Trên đây là Báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD, BKS;
- Kế toán trưởng;
- CBTT;
- Lưu: VT, nttb.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Huỳnh Thông Minh**

**Danh sách Người có liên quan của  
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang năm 2021**

*(Kèm theo Báo cáo số 05 /BC-HĐQT ngày 30/07/2021 của Hội đồng quản trị Hawasuco)*

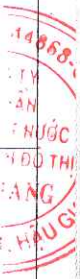
TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan đến Công ty
<b>I. Tổ chức:</b>									
1	Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Miền Nam			GĐKKD: 6300048003; ngày cấp lần đầu ngày 17/3/2008, thay đổi lần thứ 9 ngày 11/8/2016; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang	Số 154, đường 3/2, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	14/6/2019			Cổ đông lớn
2	Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang			Số ĐKSH: 1122/QĐ-UBND ngày 06/7/2011	Số 2, Hòa Bình, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	06/7/2011			Cổ đông lớn
3	Công ty TNHH MTV Thương mại – Dịch vụ - Xây dựng Cửu Long			Số 6300335784, ngày cấp: 20/10/2020; nơi cấp: Sở KHĐT tỉnh Hậu Giang	Đường Nguyễn Trung Trực, ấp Nhơn Thuận 1A, thị trấn Một Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang	20/10/2020			Công ty con



II. Cá nhân:										
01	Ông Huỳnh Thông Minh		Chủ tịch HĐQT	Số CCCD: 086078000010; ngày cấp 25/6/2015; nơi cấp: Cục CS KĐQL cư trú và DLQG về DC	21/10 KV2, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	20/6/2020				
02	Ông Dương Văn Thọ		Phó Chủ tịch HĐQT	Số CMND: 360006834; ngày cấp: 22/01/2010; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	P.Ba Láng, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ	20/6/2020				
03	Ông Bùi Trọng Lực		Thành viên HĐQT, Tổng Giám độc	Số CCCD: 037075001000; ngày cấp: 21/11/2016; nơi cấp: Cục CSKĐQL CT và DLQG về dân cư	CC9, đường số 13, Khu ĐTM Hưng Phú, P.Hưng Thạnh, Q.Cái Răng, TP.Cần Thơ	20/7/2016				
04	Ông Quách Minh Hiền		Thành viên HĐQT, Phó TGD	Số CMND: 363602777; ngày cấp: 15/8/2006; nơi cấp: CA Hậu Giang.	KV VI, phường Ngã Bảy, thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang	20/7/2016				
05	Ông Vũ Minh Đức		Thành viên HĐQT, Phó TGD	Số CCCD: 015079000098; ngày cấp: 29/12/2016; nơi cấp: Cục CS KĐQL CT và DLQG về DC	8/26 Nguyễn Đình Chiểu, phường An Hội, quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	12/11/2019				
06	Ông Huỳnh Trung Tín		Thành viên HĐQT	Số CMND: 331337552; ngày cấp: 10/7/2014; nơi cấp: CA Vĩnh Long	Số 35, Triệu Quang Phục, KV 4, P.V, TP. Vị Thanh, Hậu Giang.	10/6/2020				



07	Ông Cao Thế Khải		Thành viên HĐQT	Số CMND: 363600627; ngày cấp: 20/02/2020; nơi cấp: CA Hậu Giang	Khu vực 6, Phường III, TP. Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang	10/6/2020			
08	Ông Lê Hoàng Thám		Phó TGD	Số CCCD: 093061000067 ngày cấp: 13/2/20018; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL CT và DLQG về dân cư	Phường Thường Thanh, Quận Cái Răng, TP Cần Thơ	20/7/2016			
09	Ông Lý Thanh Quang		Trưởng ban Kiểm soát	Số CMND: 363674640; ngày cấp: 26/8/2019; nơi cấp: CA tỉnh HG	Xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang	15/9/2019			
10	Bà La Thụy Phiêng		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361734413; ngày cấp: 14/5/2012; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	KV Bình Yên A, P.Long Hòa, Q.Bình Thủy, TP. Cần Thơ	16/7/2016			
11	Bà Bùi Thị Thu Oanh		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361324252; ngày cấp: 12/10/2005; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	I-21 đường số 13, KDC 586, P.Phú Thú, Q.Cái Răng, TP Cần Thơ	10/6/2020			
12	Ông Trần Hồng Đăng		Kế toán trưởng	Số CCCD: 033064003806; ngày cấp: 26/3/2020; nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	1/61 Lê Văn Bì, P.An Thới, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	20/9/2018			
13	Ninh Quốc Tuấn		Người được ủy quyền công bố thông tin	Số CMND: 360006175; ngày cấp: 31/10/2008; nơi cấp: CA TP Cần Thơ	123/19, Trần Hưng Đạo, P.An Phú, Q.Ninh Kiều, TP.CT				





14	Nguyễn Bá Nam		Thư ký Công ty	Số CMND: 364018532; ngày cấp: 18/05/2015; nơi cấp: CA Hậu Giang	Số 20, Trần Văn Hoài, Kv1, Phường III, TP.Vị Thanh, T.Hậu Giang	16/7/2016			
15	Ông Nguyễn Dũng Tiến		Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty con (Cty TNHH Cửu Long)	Số CCCD: 09286006016; ngày cấp: 14/02/2020; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL CT và DLQG về dân cư	36 Quảng Trọng Hoàng, P.Hung Lợi, Q.Ninh Kiều, TP Cần Thơ	20/10/2020			

\*\*\*



**Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ  
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang tính đến ngày 30/6/2021**

*(Kèm theo Báo cáo số 05/BC-HĐQT ngày 30/7/2021 của HĐQT Công ty CP CTN-CTĐT Hậu Giang)*

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại Công ty	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Huỳnh Thông Minh		Chủ tịch HĐQT	Số CCCD: 086078000010; Ngày cấp: 25/6/2015; Nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về dân cư	21/10 KV2, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ	12.719.828 Cổ phần	51,128%	Đại diện vốn góp của CTy CP ĐT&XL Miền Nam: 12.719.828 Cổ phần
1	Huỳnh Văn Lộc		Không			0	0%	Cha
2	Trần Thị Hiền		Không			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Văn Út		Không			0	0%	Cha vợ
4	Võ Thị Việt		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Hạnh		Không			0	0%	Vợ
6	Huỳnh Thị Thùy Dương		Không			0	0%	Con
7	Huỳnh Anh		Không			0	0%	Con
8	Huỳnh Minh Thiện		Không			0	0%	Con
9	Huỳnh Trí Thức		Không			0	0%	Em



10	Nguyễn Hồng Tươi		Không					Em dâu
11	Huỳnh Trung Tín		Không			0	0%	Em
12	Nguyễn Thị Tuyết		Không			0	0%	Em dâu
13	Huỳnh Thanh Liêm		Không			0	0%	Em
13	Đặng Thị Phụng		Không			0	0%	Em dâu
15	Huỳnh Tiến Sĩ		Không			0	0%	Em
16	Nguyễn Thị Diệu		Không			0	0%	Em dâu
17	Huỳnh Thị Mỹ Tiên		Không			0	0%	Em
18	Trần Thiện Khả		Không			0	0%	Em rể
II	<b>Dương Văn Thọ</b>		<b>Phó Chủ tịch HĐQT</b>	<b>Số CMND: 360006834; ngày cấp: 22/01/2010; nơi cấp: CA TP.Cần Thơ</b>	<b>Phường Ba Láng, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ</b>	<b>3.500 Cổ phần</b>	<b>0,01%</b>	<b>Cá nhân: 3.500 CP</b>
1	Võ Thị Thanh Nga		Không có			0	0%	Vợ
2	Dương Minh Đức		Không có			0	0%	Con
3	Dương Thị Minh Hạnh		Không có			13.100	0,052%	Con
4	Trương Ánh Vũ		Không có					Con rể
5	Dương Thị Minh Phúc		Không có			0	0%	Con
6	Nguyễn Mạnh Tuấn		Không có					Con rể
7	Dương Thị Xinh		Không có			0	0%	Chị
8	Dương Thanh Nhân		Công nhân			800	0,003%	Em

III	Bùi Trọng Lực		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Số CCCD: 037075001000; ngày cấp: 21/11/2016; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về DC	CC9, đường số 13, Khu ĐTM Hưng Phú, P.Hưng Thạnh, Q.Cái Răng, TP.Cần Thơ	9.001.651 Cổ phần	36,18%	Cá nhân: 11.400 CP; Đại diện vốn NN: 8.990.251 CP.
1	Bùi Minh Độ		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Phúc		Không			0	0%	Mẹ
3	Trương Thành Tài		Không			0	0%	Cha vợ
4	Nguyễn Kinh Thi		Không			0	0%	Mẹ vợ
3	Lê Thế Lương Tâm		Không			0	0%	Vợ
4	Bùi Lương Hải Hà		Không			0	0%	Con
5	Bùi Lương Tú Anh		Không			0	0%	Con
6	Bùi Minh Định		Không			0	0%	Anh
7	Bùi Văn Sĩ		Nhân viên			0	0%	Anh
8	Bùi Thị Minh Thoa		Không			0	0%	Em
IV	Quách Minh Hiền		TV HĐQT, Phó TGD	Số CMND: 363602777; ngày cấp: 15/8/2006; nơi cấp: CA Hậu Giang	123A, Nguyễn Minh Quang, P.Ngã Bảy, TX Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang	1.269.756 Cổ phần	5,1%	Cá nhân: 1.900 CP. ĐD vốn NN: 1.267.856 CP
1	Trần Thị Phương Lan		Nhân viên			700 CP	0,003%	Vợ
2	Quách Đường Bửu Nguyên		Công nhân			0	0%	Con



3	Quách Mai Chi		Không			0	0%	Chị
4	Quách Minh Châu		Không			0	0%	Anh
5	Quách Minh Trí		Công nhân			100		Anh
V	Lê Hoàng Thắm		Phó TGD	Số CCCD: 093061000067; ngày cấp: 13/2/20018; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về dân cư	Phường Thường Thạnh, Quận Cái Răng, TP. Cần Thơ	1.300 Cổ phần	0%	Cá nhân: 1.300
1	Nguyễn Thị Thủy Nguyên		Không			0	0%	Vợ
2	Lê Trúc Ly		Không			0	0%	Con
3	Lê Khả Quý		Không			0	0%	Con
4	Lê Thị Mỹ Duyên		Không			0	0%	Con
5	Lê Hoàng Tươi		Không			0	0%	Anh
6	Lê Hoàng Thúy		Không			0	0%	Em
VI	Vũ Minh Đức		Thành viên HĐQT, Phó TGD	Số CCCD: 015079000098 ngày cấp: 29/12/2016; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về DC	8/26, Nguyễn Đình Chiểu, P. An Hội, Q. Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	Vũ Khắc Hòa		Không			0	0%	Cha
2	Phan Thị Thạch		Không			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Văn Bon		Không			0	0%	Cha vợ

4	Phạm Thị Thanh Mai		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Mộng Kiều		Không			0	0%	Vợ
6	Vũ Hoàng Việt		Không			0	0%	Con
7	Vũ Minh Triết		Không			0	0%	Con
8	Vũ Nguyễn Thảo Nhi		Không			0	0%	Con
9	Vũ Mạnh Đoàn		Không			0	0%	Em
10	Lai Mỹ Út		Không			0	0%	Em dâu
11	Vũ Trung Kiên		Không			0	0%	Em
12	Đặng Thị Tuyết Kha		Không			0	0%	Em dâu
13	Vũ Trường Giang		Không			0	0%	Em
14	Phan Thị Xuân Tiến		Không			0	0%	Em dâu
<b>VII</b>	<b>Ông Cao Thế Khải</b>	<b>075C0173 05-00</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>Số CMND: 363600627; ngày cấp: 20/02/2020; nơi cấp: CA tỉnh Hậu Giang</b>	<b>Khu vực 6, Phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang</b>	<b>1.302.256 Cổ phần</b>	<b>5,23%</b>	<b>Cá nhân: 34.400 CP Đại diện vốn NN: 1.267.856 Cổ phần</b>
1	Cao Văn Tỷ		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Phong Lạc		Không			0	0%	Mẹ
3	Lê Văn Bông		Không			0	0%	Cha vợ
4	Trần Thị Thanh		Không			0	0%	Mẹ Vợ
5	Lê Thanh Vân		Không			0	0%	Vợ
6	Cao Thế Kiệt		Không			0	0%	Con



7	Cao Thế Khiêm		Không			0	0%	Con
8	Cao Mỹ Kim		Không			0	0%	Con
9	Cao Thị Mỹ Diệu		Không			0	0%	Chị
10	Nguyễn Thái Sĩ		Không			0	0%	Anh rể
11	Cao Đăng Khoa		Không			0	0%	Anh
12	Trà Ngọc Trân		Không			0	0%	Chị dâu
13	Cao Thị Tuyết Nhung		Không			0	0%	Em
14	Nguyễn Văn Linh		Không			0	0%	Em Rể
<b>VIII</b>	<b>Huỳnh Trung Tín</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>Số CMND: 331337552; ngày cấp: 19/7/2014; nơi cấp: CA Vĩnh Long</b>	<b>Số 35, Triệu Quang Phục, KV 4, P.V, TP Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>	<b>Cổ phần</b>
1	Huỳnh Văn Lộc		Không			0	0%	Cha
2	Trần Thị Hiền		Không			0	0%	Mẹ
3	Nguyễn Văn Đực		Không			0	0%	Cha vợ
4	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Nguyễn Thị Tuyết		Không			0	0%	Vợ
6	Huỳnh Hoa Tuyết Nhung		Không			0	0%	Con
7	Huỳnh Hữu Trí		Không			0	0%	Con
8	Huỳnh Thông Minh		Chủ tịch HĐQT			Đại diện vốn: 12.719.828 Cổ phần	51,12%	Anh

9	Nguyễn Thị Hạnh		Không			0	0%	Chị dâu
10	Huỳnh Trí Thức		Không			0	0%	Anh
11	Nguyễn Hồng Tươi		Không					Chị dâu
12	Huỳnh Thanh Liêm		Không			0	0%	Em
13	Đặng Thị Phụng		Không			0	0%	Em dâu
14	Huỳnh Tiến Sĩ		Không			0	0%	Em
15	Nguyễn Thị Diệu		Không			0	0%	Em dâu
16	Huỳnh Thị Mỹ Tiên		Không			0	0%	Em
17	Trần Thiện Khả		Không			0	0%	Em rể
IX	<b>Lý Thanh Quang</b>		<b>Trưởng ban Kiểm soát</b>	<b>Số CMND: 363674640; ngày cấp: 26/8/2019; nơi cấp: CA Hậu Giang</b>	<b>Xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang</b>	<b>0 Cổ phần</b>	<b>0%</b>	
1	Lý Thanh Hồng		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thị Ánh Hồng		Không			0	0%	Mẹ
3	Lê Văn Thành		Không			0	0%	Cha vợ
4	Phạm Thị Thúy		Không			0	0%	Mẹ vợ
5	Lê Thị Bích Tuyền		Không			0	0%	Vợ
6	Lý Thanh Phong		Không			0	0%	Con
7	Lý Thị Thu Quyên		Không			0	0%	Chị
8	Nguyễn Văn Đức Hòa		Không			0	0%	Anh rể



9	Lê Văn Đức		Không			0	0%	Em vợ
X	La Thụy Phiêng		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361734413; ngày cấp: 14/5/2012; nơi cấp: CA TP.Cần Thơ	KV Bình Yên A, P.Long Hòa, Q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	La Văn Hứ		Không			0	0%	Cha
2	Dương Thị Kim Em		Không			0	0%	Mẹ
3	La Viên Hãnh		Không			0	0%	Chị
4	La Dương Húng		Không			0	0%	Em
5	La Huyền Huyền		Không			0	0%	Em
XI	Bùi Thị Thu Oanh		Thành viên Ban Kiểm soát	Số CMND: 361324252; ngày cấp: 12/10/2005; nơi cấp: CA TP.Cần Thơ	I-21 đường số 13, KDC 586, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	Bùi Thế Trung		Không			0	0%	Cha
2	Nguyễn Thế Toàn		Không			0	0%	Con
3	Bùi Thế Trục		Không			0	0%	Em
4	Nguyễn Thị Tuấn Nhã		Không			0	0%	Em dâu
5	Bùi Thế Tín		Không			0	0%	Em
6	Phạm Thái Thụy Vi		Không			0	0%	Em dâu
XII	Trần Hồng Đăng		Kế toán trưởng	Số CCCD: 033064003806; ngày cấp: 26/3/2020; nơi cấp:	1/61 Lê Văn Bi, P.An Thới, Q.Bình Thủy,	1.800 Cổ phần	0,007%	Cá nhân: 1.800 CP

				Cục CSQLHC về TTXH	TP.Cần Thơ			
1	Lê Văn Hiền		Không			0	0%	Cha vợ
2	Dương Thị Thân		Không					Mẹ vợ
3	Lê Thị Mỹ Thìn		Không			0	0%	Vợ
4	Trần Thị Hồng Phương		Không			0	0%	Con
5	Trần Thị Nguyễn		Không			0	0%	Chị
6	Trần Thị Vọng		Không			0	0%	Chị
7	Trần Hồng Tăng		Không			0	0%	Em
8	Trần Khắc Vũ		Không			0	0%	Em
9	Trần Thị Ái		Không			0	0%	Em
10	Trần Thị Huyền		Không			0	0%	Em
11	Nguyễn Hồng Phước		Không			0	0%	Anh rể
12	Nguyễn Đông Hải		Không			0	0%	Anh rể
13	Dương Văn Tháp		Không			0	0%	Em rể
14	Nguyễn Sỹ Phú		Không			0	0%	Em rể
15	Nguyễn Thị Nhung		Không			0	0%	Em dâu
16	Đào Thị Tiên		Không			0	0%	Em dâu
<b>XIII</b>	<b>Ninh Quốc Tuấn</b>		Người được ủy quyền công bố thông tin	Số CMND: 360006175; ngày cấp: 31/10/2008; nơi cấp: CA TP.Cần Thơ	123/19, Trần Hưng Đạo, P.An Phú, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ	<b>500</b> <b>Cổ phần</b>	<b>0,002%</b>	<b>Cá nhân:</b> <b>500 CP</b>



1	Lâm Thị Hoàng Mai		Không			0	0%	Vợ
2	Ninh Lâm Quỳnh Như		Không			0	0%	Con
3	Ninh Quốc An		Không			0	0%	Con
4	Ninh Thị Sáng		Không			0	0%	Chị
5	Ninh Kim		Không			0	0%	Anh
6	Ninh Thị Mai		Không			0	0%	Chị
7	Nguyễn Thị Thắm		Không			0	0%	Chị dâu
XIV	<b>Nguyễn Bá Nam</b>	<b>075C0180 31-00</b>	<b>Thư ký Công ty</b>	<b>Số CMND: 364018532; ngày cấp: 18/05/2015; nơi cấp: CA Hậu Giang</b>	<b>Số 20, Trần Văn Hoài, Kv1, P.III, TP.Vị Thanh, Hậu Giang</b>	<b>2.400 Cổ phần</b>	<b>0,01%</b>	<b>Cá nhân: 2.400 CP</b>
1	Nguyễn Bá Phương	Không	Không			0	0%	Cha
2	Đàm Thị Vạn	Không	Không			0	0%	Mẹ
3	Võ Thị Tiến	Không	Không			0	0%	Mẹ vợ
4	Hà Thị Ngọc Duyên	Không	Không			0	0%	Vợ
5	Nguyễn Bá Trường Sơn	Không	Không			0	0%	Con
6	Nguyễn Ngọc Thảo Hiền	Không	Không			0	0%	Con
7	Nguyễn Bá Hải	Không	Không			0	0%	Em
8	Nguyễn Thị Hồng	Không	Không			0	0%	Em dâu
9	Nguyễn Thị Yên	Không	Không			0	0%	Em
10	Đàm Cảnh Điệp	Không	Không			0	0%	Em rể

XV	Nguyễn Dũng Tiên		Chủ tịch Công ty con (Công ty TNHH Cửu Long)	Số CCCD: 09286006016; ngày cấp: 14/02/2020; nơi cấp: Cục cảnh sát KĐQL CT và DLQG về dân cư	Số 36, Quảng Trọng Hoàng, P.Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, TP Cần Thơ	0 Cổ phần	0%	
1	Phan Thị Ngọc Hà		Không			0	0%	Mẹ
2	Huỳnh Thanh Tạo		Không			0	0%	Cha vợ
3	Trần Hoài Nam		Không			0	0%	Mẹ vợ
4	Huỳnh Thanh Thảo		Không			0	0%	Vợ
5	Nguyễn Trung Nguyên		Không			0	0%	Con
6	Huỳnh Thanh Nguyên		Không			0	0%	Em vợ

\*\*\*

